TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HSST
Ngày: 11/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Dung và bà Vũ Thị Lan Anh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 10/03/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: Nguyễn Văn K), sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Bến H, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ng, (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên toà).

2. Nguyễn Khánh N1, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Lạc Thổ N, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đăng B, sinh năm 1952 và bà: Phạm Thị T1, sinh năm 1957; Có vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1994; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: không; Tiền án: Tại Bản án số 05/HSST ngày 25/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 28 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí HSST về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại

Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 04/12/2017, N1 đã chấp hành xong các quyết định của Bản án nhưng đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Khắc T2, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn Ngọc N, xã Trạm L, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Phạm Văn G, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn Sen H, xã Lệ C, huyện Gia L, TP Hà N.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 20/10/2019, tại nhà Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Nguyễn Văn K) tổ công tác của Công an huyện Thuận Thành phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Khắc T2 và Phạm Văn G. Thu giữ vật chứng gồm:

Thu tại túi quần phía trước bên trái của T2 đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. T2 khai nhận đây là túi nilon chứa ma túy mà T2 và G vừa mua được của N.

Thu tại túi quần phía trước bên phải của N đang mặc số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong đó có: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri D311140217; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri MD 10753204; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri LD 17740315, được niêm phong trong phong bì thư. N khai nhận đây là số tiền N vừa bán ma túy cho T2.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe sirius màu đỏ đen, BKS 99F1-278.26. Sau đó, tổ công tác đã đưa N, T2 và G cùng vật chứng về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 27 khám xét chỗ ở của N tại thôn Bến H, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ:

Thu tại nền nhà phòng khách (phòng thờ): 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 20 túi nilon nhỏ, bên trong mỗi túi nilon nhỏ có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2; 01 bao thuốc lá có chữ White horse bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon này có chứa 02 túi nilon

nhỏ màu trắng, bên trong mỗi túi nilon nhỏ này có chứa 01 viên nén hình tròn màu cam, trên mặt mỗi viên nén có chữ A, được tổ công tác niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3; 01 chai nước màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp được đục hai lỗ có gắn ống hút màu vàng, cam, tím; 01 hộp màu đen bên ngoài có chữ Cafpro bên trong có 01 coóng thủy tinh; 01 cân tiểu ly màu đen có kích thước (5x10)cm.

Thu tại phía dưới tủ thờ phía sau gần cửa ra vào có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, được tổ công tác niêm phong trong phong bì thư;

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của N: 01 camera màu trắng nhãn hiệu Kvision; 01 camera màu trắng nhãn hiệu Dahua technology, 01 đầu thu có chữ ADHUA, 01 màn hình máy tính LG có số Mode: L1742SE-PF, 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, mặt sau được bọc ốp màu đen có imel 357988051634744 có lắp thẻ sim số 0981737383.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành qua đấu tranh, Nguyễn Văn N khai nhận: Bản thân Ngà là người nghiện ma túy từ năm 2018 cho đến nay. Do biết biết việc mua ma túy về bán lẻ sẽ có lãi nên N đã tìm cách mua ma túy về chi nhỏ và bán kiếm lời. Ngà biết Nguyễn Khánh N1, hiện đang thuê nhà trọ ở thôn Chương X, thị trấn H, huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh bán ma túy. Nhưng do N không chơi với N1 nên N nghĩ nếu N hỏi mua ma túy của N1 thì N1 sẽ không bán cho N. Vì vậy, buổi chiều ngày 20/10/2019, N đã nhờ Nguyễn Ngọc H (là bạn bè xã hội của N và là bạn chơi thân với N1) hỏi mua ma túy của N1 hộ N, H đồng ý. Sau khi H hỏi mua được ma túy của N1 thì H bảo N "Anh bảo ai đó cầm hai triệu ra đưa cho chú N1, cứ nói là H nó gửi trả, chứ anh đừng ra mặt". Vì vậy, khoảng 15 giờ cùng ngày, N đã nhờ Thế Thành L (là bạn bè xã hội của N) đến nhà trọ của N1 để mua ma túy của N1, L đồng ý. Sau đó, N đưa cho L 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và bảo L "Anh mua đồ (tức mua ma túy đá) của N1, mày mang hai triệu ra trả, cứ nói là tiền H gửi trả". Khi đến nhà N1, L đưa 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho N1, N1 cầm tiền và đưa lại cho L 01 túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. L cầm túi nilon trên rồi đem về đưa cho N. Sau đó, N chia nhỏ số ma túy mua được của N1 vào các túi nilon nhỏ màu trắng để bán cho các đối tượng nghiện ma túy, trong đó túi nhỏ đựng số ma túy bán cho khách mua với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, túi to đựng số ma túy bán cho khách mua với số tiền khoảng 500.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc N đang ở nhà thì có Vũ Khắc T2 gọi điện vào điện thoại Iphone 5 màu trắng, mặt sau được bọc ốp màu đen lắp sim số 0981737383 của N hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. N đồng ý và bảo T2 đến nhà của N. Khoảng 10 phút sau, N nghe thấy tiếng xe mô tô đỗ ở ngoài cửa cuốn. Biết T2 đã đến nên N lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có ma túy đá

trị giá 300.000 đồng để ở trong nhà rồi đi ra đứng gần vị trí cửa cuốn (phía bên trong nhà) và hỏi qua khe cửa: "T2 à?", T2 nói "Vâng". Nghe giọng N biết đó là T2 vì trước đó giữa N và T2 đã gặp và nói chuyện với nhau vài lần nên N đã mở cửa cuốn. Khi mép dưới cửa cách mặt đất khoảng 5cm, N nói "đưa tiền đây" thì có một người đưa tiền qua khe dưới của cửa cuốn. N nghĩ người đưa tiền đó là T2 nên N cầm tiền và kiểm tra thấy có 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và một tờ mệnh giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), rồi cất vào túi quần phía trước bên phải N đang mặc và đưa lại qua khe cửa cuốn cho T2 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (là ma túy đá). Ngay sau đó, N nghe thấy T2 nói "Anh để cho em 200.000 đồng nữa (ý hỏi mua ma túy đá)". N đồng ý. Sau đó, T2 đưa 200.000 đồng cho N qua khe cửa. N cầm tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và bảo T2 đưa lại cho N 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy mà N vừa bán cho T2 để N cầm vào trong nhà lấy thêm ma túy và cho chung vào một gói. Sau khi, N lấy thêm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy có sẵn ở trong nhà, N đã cho số ma túy này vào 01 túi nilon màu màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (là ma túy đá) mà trước đó N bán cho T2 với giá 300.000 đồng. Sau đó, N cầm 01 túi nilon có chứa 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy đá nêu trên đi ra cửa rồi đưa qua khe cửa cuốn cho T2. Khi T2 vừa cầm 01 túi nilon trên cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Thành phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Thấy vậy, N bỏ chạy vào trong buồng bên trái theo hướng từ ngoài cửa đi vào trong nhà thì bị tổ công tác bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, N còn khai nhận: N chỉ bán 500.000 đồng tiền ma túy cho T2. Sau khi bị bắt quả tang, N mới biết T2 đi cùng một thanh niên nữa tên là Phạm Văn G, G có góp tiền mua ma túy cùng với T2 hay không thì N không biết vì N chỉ giao dịch mua bán ma túy với T2 trước đó qua điện thoại và qua khe cửa cuốn của nhà N nên N không nhìn rõ được T2 hay G đưa tiền. Ngoài ra, N còn khai nhận: các vật chứng mà tổ công tác thu giữ của N trong quá trình khám xét được niêm phong trong phong bì thư M2, M3 là ma túy đá của N, trước đó N mua của N1, mục đích để bán cho các đối tượng sử dụng chất ma túy; 01 chai nước màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp được đục hai lỗ có gắn ống hút màu vàng, cam, tím; 01 hộp màu đen bên ngoài có chữ Cafpro bên trong có 01 coóng thủy tinh là dụng cụ để N sử dụng chất ma túy; 01 cân tiểu ly màu đen có kích thước (5x10)cm dùng để cân ma túy; số tiền 200.000 đồng là số tiền N lao động mà có được, trước đó N đã đánh rơi ở trong nhà; 02 camera, 01 đầu thu có chữ ADHUA, 01 màn hình máy tính LG. N sử dụng để giám sát an ninh tài sản của gia đình; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, mặt sau được bọc ốp màu

đen có lắp thẻ sim số 0981737383, N sử dụng để liên lạc với T2 và gọi cho H để mua bán ma túy.

Quá trình điều tra, Vũ Khắc T2 và Phạm Văn G khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 20/10/2019, T2 và G rủ nhau đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. T2 và G mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy đá. Do trước đó T2 có quen và biết N có bán ma túy nên T2 sử dụng điện thoại Nokia màu đen 1280 bên trong có lắp sim số 0966228832 gọi điện thoại cho N vào sim số 0981737383 hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy của N. Ngà đồng ý và hẹn T2 đến nhà N. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đen đỏ, BKS 99F1-278.26 chở G đến nhà N để mua ma túy. Khi đến cổng nhà N, T2 xuống xe thì thấy N hỏi "T2 à?", T2 trả lời "vâng" thì N mở cửa cuốn. Khi mép dưới cửa cuốn cách mặt đất khoảng 15cm thì G đưa 300.000 đồng qua khe cửa cuốn cho N, N cầm tiền và đưa cho G 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó, T2 nói với N "Anh để cho em 200.000 đồng tiền ma túy đá" thì N trả lời "Thế đưa lại cho anh gói ma túy vừa bán, đưa thêm 200.000 đồng để anh lấy cho gói 500.000 đồng. Nghe vậy, T2 lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá mà trước đó G mua được của N và đang cầm rồi đưa lại cho N. N cầm tiền và gói ma túy trên đi vào trong nhà. Một lúc sau, N cầm 01 túi nilon to hơn túi nilon trước đó, màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá rồi đưa cho T2. Khi T2 vừa cầm 01 túi nilon trên cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Thành phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra, T2 và G còn khai nhận: Khi bị bắt quả tang, do sợ nên T2 khai nhận T2 có họ tên là Nguyễn Văn T2, còn G khai nhận G có họ tên là Phạm Văn G. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành, T2 và G đã khai nhận đầy đủ và chính xác họ tên của mình là Vũ Khắc T2 và Phạm Văn G.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn N, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành ra Lệnh khám xét khẩn cấp số: 28 khám xét chỗ ở của Nguyễn Khánh N1 tại phòng trọ ở thôn Chương X, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ:

Thu tại phòng ngủ trên tầng hai 01 bình nước thủy tinh, trên miệng bình có gắn phễu thủy tinh có hai đầu được gắn ống hút; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ và viền kẻ màu xanh (không kiểm tra số lượng)

Thu tại góc tường phía Đông Nam sân trời tầng hai: 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa: 01 túi nilon màu hồng, một mặt có chữ A, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1; 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu đỏ, bên trong có 09 túi nilon màu trắng có viền kẻ

màu xanh, trong mỗi túi nilon có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2; 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M3; 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa 09 viên nén hình tròn màu nâu, trên mặt mỗi viên nén có hình ngôi sao năm cánh; 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có chứa 07 viên nén hình tròn màu xanh, trên mặt mỗi viên nén có hình ngôi sao năm cánh; 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh bên trong có 14 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có chữ WY và 1/4 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M4; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu nâu, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M5; 01 cân tiểu ly màu trắng có chữ MINY HENG POCKET SCALE có kích thước (6x12)cm.

- 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 30 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh.

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nam: 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ có Model A1661 ICC TD: BCG-E3087A IC:579C-E3087A, lắp thẻ sim số 0976855795.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành qua đấu tranh, Nguyễn Khánh N1 khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2019, N1 đang ở nhà trọ tại thôn Chương X, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (N1 thuê của ông Trần Tiến D, sinh năm 1963) thì bị lực lượng Công an huyện Thuận Thành đến thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số: 28 ngày 20/10/2019 tại chỗ ở của N1. Qua khám xét phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu trên. N1 khai nhận bản thân bị mắc nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay. Hàng ngày, N1 sử dụng ma túy 01 lần, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hẹo và ngựa. Chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong các phong bì thư M1, M2, M3 là ma túy đá, N1 mua của Nguyễn Ngọc H sinh năm 1994, HKTT: Nông trường Tam Thiên M, xã Nghĩa Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, cách thời điểm khám xét khoảng 01 tuần với số tiền 1.000.000 đồng. Khi mua ma túy của H, N1 sử dụng tài khoản facebook "Nguyễn Khánh N1" nhắn tin vào tài khoản facebook của H có tên là "Ngoc Huy" để hỏi mua ma túy. H đồng ý bán cho N1 1.000.000 đồng tiền ma túy đá. Sau đó, H hẹn N ra ngã tư Đông C, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để bán ma túy cho N1. Sau khi mua được ma túy, N1 đem về nhà cất ở góc tường phía Đông Nam sân trời tầng hai nhà trọ. Còn 14 viên nén hình tròn màu hồng cùng 1/4 viên nén màu hồng là ma túy ngựa và 09 viên nén hình tròn mầu nâu, 07 viên nén hình tròn màu xanh và chất bột màu nâu là ma túy thường gọi là "hẹo", N1 mua của một người thanh niên tên P năm sinh khoảng 1975 ở Hải D, N1 không biết họ tên đệm,

tuổi và địa chỉ cụ thể, cách thời điểm khám xét khoảng 02 tháng; 01 cân tiểu ly N1 nhặt được ở ngoài đường mang về nhưng không sử dụng. Đồng thời, do sợ nên N1 không ký vào biên bản khám xét. Mục đích N1 mua ma túy về sau đó chia nhỏ số ma túy làm nhiều túi khác nhau để N1 sử dụng dần. N1 sử dụng điện thoại Iphone 5S màu trắng để liên lạc với H và P để hỏi mua ma túy, N1 sử dụng thẻ sim điện thoại là sim rác, gọi xong khoảng một ngày N1 vứt đi nên N1 không nhớ số sim, chiếc điện thoại Iphone 5S màu trắng N1 đã làm mất. Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 tổ công tác thu giữ của N1 khi khám xét, N1 sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến việc mua ma túy. Bản thân Nam có quen biết N và L qua bạn bè xã hội nhưng N1 không bán ma túy cho N và L.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Khánh N1, ngày 21/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H tại Nông trường Tam Thiên M, xã Nghĩa Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: Tại tủ quần áo ngăn ngoài cùng bên trái trong phòng của Huy có 28 túi nilon màu trắng bên trong có viền kẻ màu đỏ và 201 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh được đựng trong một túi bóng màu trắng bọc ngoài là một túi bóng màu hồng.

Ngày 21/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 181 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định Mẫu gửi giám định bên trong 03 phong bì thư ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3 thu giữ tại nhà Nguyễn Văn N khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp; Mẫu gửi giám định bên trong 05 phong bì thư ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 thu giữ tại nhà Nguyễn Khánh N1 khi khám xét khẩn cấp có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng của từng mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại bản kết luận giám định số 653/KLGĐMT-PC09 ngày 23/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

* Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư có viền màu xanh và đỏ ký hiệu M1 có khối lượng là 0,0853 gam; là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư có viền màu xanh và đỏ ký hiệu M2 có khối lượng 3,5370 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

02 viên nén hình tròn màu cam bên trong phong bì thư có viền màu xanh và đỏ ký hiệu M3 có khối lượng 1,0025gam; không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu vật gửi giám định.

* Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư màu trắng (ký hiệu) M1 có khối lượng 11,8121 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư màu trắng bên trong phong bì thư màu trắng ký hiện M2 có khối lượng 1,6236 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 0,2856 gam, là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine

09 viên nén hình tròn màu nâu (trên mỗi viên đều có ký hiệu hình ngôi sao năm cánh) bên trong phong bì thư màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 3,1158gam; không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu vật gửi giám định.

07 viên nén hình tròn màu xanh trên mỗi viên có ký hiệu hình ngôi sao năm cánh bên trong phong bì thư màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 3,4162 gam; không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong mẫu vật gửi giám định.

14 viên nén hình tròn màu hồng trên mỗi viên nén đều có ký hiệu chữ WY và 1/4 viên nén màu hồng bên trong phong bì thư màu trắng ký hiệu M4 có khối lượng 1,4429 gam là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Chất bột màu nâu bên trong phong bì thư màu trắng (ký hiệu M5) có khối lượng 0,0257 gam, là ma túy; loại ma túy MDMA.

Methamphetamine, MDMA *là chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất."*

Cáo trạng số: 18/CTr-VKS ngày 10/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N (Nguyễn Văn K) về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Nguyễn Khánh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với Nguyễn Văn N (Nguyễn Văn K) về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và bị cáo Nguyễn Khánh N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Nguyễn Văn K) từ 36 tháng đến 42 tháng tù phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10 triệu đồng.

Áp dụng điểm n khoản 2 khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 2 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh N1 từ 7 năm đến 8 năm tù. phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10 triệu đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa. Thể hiện: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 20/10/2019, tại nhà Nguyễn Văn N tổ công tác Công an huyện Thuận Thành phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi bán trái phép 0,0853 gam, là ma túy, loại ma túy Methemphetamine cho Vũ Khắc T2 với số tiền 500.000 đồng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N phát hiện N còn có hành vi tàng trữ 3,5370 gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine. N khai nhận: Số ma túy tổ công tác thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét nêu trên là của N, do trước đó N mua của Nguyễn Khánh N1, mục đích mua về bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn N, cùng ngày CSĐT Công an huyện Thuận Thành tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của N1 tại phòng trọ ở thôn Chương X, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét và điều tra xác minh xác định N1 có hành vi tàng trữ 15,1899 gam ma túy, trong đó có 15,1642 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,0257 gam ma túy loại MDMA, mục đích N1 tàng trữ để sử dụng do N1 nghiện chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Hành vi của bị cáo Nguyễn Khánh N1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Không những vậy hành vi phạm tội của bị cáo N còn làm gia tăng tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn N bản thân là đối tượng không có công ăn việc làm nên bị cáo đã mua số lượng ma tuý về mục đích bán lẻ kiếm lời. Tuy bản thân bị cáo từ trước tới nay chưa bị cấp có thẩm quyền phát hiện cũng như xử lý nhưng hành vi của bị cáo là nghiêm trọng; Do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Đối với bị cáo Nguyễn Khánh N1 bản thân năm 2016 bị Toà án nhân dân huyện Thuận Thành xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án tuy nhiên tại thời điểm phạm tội lần này chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, mặt khác cả hai bị cáo đều có thời gian phục vụ trong quân đội nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định có thể áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, bị cáo N tàng trữ ma túy nhằm mục đích bán kiếm lời; bị cáo N1 tàng trữ số lượng ma túy tương đối lớn. Do đó, cần thiết phải phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo, cụ thể: phạt bổ sung mỗi bị cáo 5.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước mục đích làm tăng tính răn đe đối với các bị cáo.

Đối với Vũ Khắc T2 và Phạm Văn G, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra xác định hành vi của T2 và G chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, ngày 14/02/2020 Công an huyện Thuận Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T2 và G là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc H theo N1 khai nhận đã bán ma túy cho N1 và theo N khai nhận N đã nhờ H đến mua ma túy của N1. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã triệu tập H đến làm việc nhưng H không đến. Quá trình xác minh tại gia đình và địa phương xác định: H không có mặt ở địa phương, đi đâu làm gì gia đình và địa phương không nắm được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã tách tài liệu liên quan đến H, khi nào xác minh làm rõ sẽ xem xét xử lý sau. nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án.

Đối với Thế Thành L theo N khai nhận N đã nhờ hỏi mua ma túy của N1 hộ N. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho N và L đối chất nhưng L không thừa nhận việc N nhờ L hỏi mua ma túy của N1 hộ N. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không có đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với L. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông tên P ở Hải D theo N1 khai nhận đã bán ma túy cho N1 nhưng N1 không biết họ tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của P. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Trần Tiến D là người cho N1 thuê nhà, quá trình điều tra xác định khi ông D cho N1 thuê nhà, hai bên có làm hợp đồng thuê nhà, mục đích để ở. Bản thân ông D không biết N1 thuê nhà của ông để mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[3] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ cụ thể như sau:

Đối với 01 khối hình hộp được niêm phong bằng giấy màu trắng có dấu niêm phòng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 653/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 23/10/2019 của Phòng PC09" là mẫu vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ;

Đối với 01 cân tiểu ly màu đen kích thước (5x10)cm N sử dụng để cân ma túy và 01 hộp màu đen bên ngoài ghi chữ CAF PRO bên trong có 01 coong thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có đục hai lỗ dược gắn ống hút màu vàng, cam, tím là dụng cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với: 01 bình thủy tinh trên miệng bình có phễu thủy tinh có hai đầu một đầu có cắm ống hút màu cam, một đầu cắm ống hút màu xanh, đỏ; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ và viền kẻ xanh N1 sử dụng để chứa ma túy; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 30 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh; 01 cân tiểu ly màu trắng, có chữ MINY HENG POCKET SCALE có kích thước (6x12)cm thu giữ của Bị cáo N1 xét thấy đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là dụng cụ sử dụng ma túy của N1

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đ có số seri D311140217; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri MD10753204; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đ, có số seri LD1774031501, bị cáo N thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy và 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, mặt sau được bọc ốp màu đen, có imel

357988051634744, lắp sim số 0981737383 bị cáo sử dụng để liên lạc với Vũ Khắc T2 về việc bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri SM 10527459; 01 camera màu trắng nhãn hiệu Kvision; 01 camera màu trắng nhãn hiệu Dahua technology, 01 đầu thu có chữ ADHUA, 01 màn hình máy tính LG có số Mode: L1742SE-PF thu giữ của bị cáo N. Xét thấy những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên toà bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại; Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện và những tài sản trên còn giá trị sử dụng nên cần xung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ, có lắp thẻ sim số 0976855795 của bị cáo N1, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo N1. Tại phiên toà bị cáo đề nghị được nhận lại tài sản trên nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 túi nilon màu trắng bọc ngoài là một túi nilon màu hồng bên trong có 28 túi nilon màu trắng bên trong có viền kẻ màu đỏ và 201 túi nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh thu giữ tại nhà của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã triệu tập H lên làm việc để làm rõ nguồn gốc và mục đích chứa 28 túi nilon trên ở trong nhà nhưng quá trình xác minh H không có mặt tại địa phương nên cần tách vật chứng này để xem xét xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe sirius, sơn màu đen đỏ, BKS 99F1-278.26 mà Vũ Khắc T2 sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên là của chị Đào Thị Ơ sinh năm 1978, HKTT: Thôn Ấp Đông C, thị trấn H, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (là người quen biết T2), xe đăng ký mang tên Đào Thị ƠN. Chị Ơ cho T2 mượn xe nhưng không biết T2 mượn xe để đi mua ma túy. Vì vậy, ngày 21/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không xem xét xử lý và đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Đào Thị Ơ là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 1280 bên trong lắp thẻ sim số 0966228832 của Vũ Khắc T2. T2 sử dụng chiếc điện thoại trên liên lạc với Ngà để mua ma túy. Quá trình điều tra T2 khai nhận: Trên đường đi từ ngã tư Đông C đến nhà N để mua ma túy, T2 đã làm rơi mất chiếc điện thoại trên, T2 không xác định được chiếc điện thoại trên rơi ở vị trí nào. Ngày 24/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã ra Thông báo truy tìm vật chứng số 613 đối với chiếc điện thoại nêu trên nhưng chưa có kết quả. Do vậy hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5S màu trắng, lắp 01 sim điện thoại mà N1 sử dụng để liên lạc với H và P về việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra

xác định: N1 đã làm rơi mất chiếc điện thoại, còn sim điện thoại là sim rác, khi gọi xong khoảng một ngày thì N1 vứt đi nên N1 không nhớ số sim. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành không thu hồi được để xem xét xử lý. Do vậy hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N (tức Nguyễn Văn K) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Khánh N1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: Nguyễn Văn K) 42 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/10/2019 là ngày tạm giữ , tạm giam bị cáo và phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Áp dụng điểm n khoản 2 khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 2 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh N1 7 năm 6 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/10/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo và phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 khối hình hộp được niêm phong bằng giấy màu trắng có dấu niêm phòng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài phong bì có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận giám định số 653/KLGĐMT-PC09 ghi ngày 23/10/2019 của Phòng PC09"; 01 cân tiểu ly màu đen kích thước (5x10)cm và 01 hộp màu đen bên ngoài ghi chữ CAF PRO bên trong có 01 coong thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có đục hai lỗ dược gắn ống hút màu vàng, cam, tím; 01 bình thủy tinh trên miệng bình có phễu thủy tinh có hai đầu một đầu có cắm ống hút màu cam, một đầu cắm ống hút màu xanh, đỏ; 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ và viền kẻ xanh; 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 30 túi

nilon màu trắng có viền kẻ màu xanh; 01 cân tiểu ly màu trắng, có chữ MINY HENG POCKET SCALE có kích thước (6x12)cm;

Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đ có số seri D311140217; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri MD10753204; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đ, có số seri LD1774031501 và 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, mặt sau được bọc ốp màu đen, có imel 357988051634744, lắp sim số 0981737383.

Xung công quỹ nhà nước gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri SM 10527459; 01camera màu trắng nhãn hiệu Kvision; 01 camera màu trắng nhãn hiệu Dahua technology, 01 đầu thu có chữ ADHUA, 01 màn hình máy tính LG có số Mode: L1742SE-PF của bị cáo Nguyễn Văn N (Nguyễn Văn K).

Trả lại bị cáo Nam 01 điện thoại Iphone 7màu đỏ, có lắp thẻ sim số 0976855795 nhưng cần tiếp tục tạm giữ lại để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N (K) và bị cáo Nguyễn Khánh N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.